

Số: 03/ĐA-UBND

Lâm Thao, ngày 04 tháng 6 năm 2026

ĐỀ ÁN
Sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Lâm Thao

Thực hiện Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Nghị định số 185/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ Tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;

UBND xã Lâm Thao xây dựng Đề án về việc sắp xếp các thôn trên địa bàn xã năm 2026, cụ thể như sau:

PHẦN THỨ NHẤT
SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP THÔN
VÀ THỰC TRẠNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP THÔN

1. Căn cứ chính trị, pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;
- Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022; Luật sửa đổi một, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện Dân chủ ở cơ sở ngày 27/6/2025;
- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;
- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;
- Căn cứ Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 08/5/2026 của Thủ tướng Chính Phủ về nâng cao chất lượng cán bộ, công chức chính quyền địa phương cấp xã, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới;
- Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ Tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;

- Căn cứ Nghị định số 185/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

- Căn cứ Công văn số 5112/UBND-NC ngày 25/5/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về sắp xếp thôn, tổ dân phố.

- Căn cứ Công văn số 2320/SNV-XDCQ ngày 21/5/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố.

- Căn cứ Thông báo Kết luận số 129-TB/ĐU ngày 25/5/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Lâm Thao về chủ trương sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Lâm Thao.

- Căn cứ Kế hoạch Số 102/KH-UBND ngày 26/5/2025 của UBND xã Lâm Thao về việc triển khai sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Lâm Thao.

2. Sự cần thiết sắp xếp thôn

- Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; căn cứ tiêu chuẩn quy mô thôn theo quy định của Chính phủ, việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Lâm Thao là yêu cầu khách quan và cần thiết.

- Hiện nay, một số thôn trên địa bàn xã có số hộ gia đình thấp hơn tiêu chuẩn quy định; quy mô dân cư nhỏ; việc tổ chức các hoạt động cộng đồng, triển khai các phong trào thi đua và huy động nguồn lực xây dựng nông thôn mới còn gặp khó khăn; hiệu quả hoạt động chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Bên cạnh đó, việc duy trì nhiều đầu mối thôn có quy mô nhỏ dẫn đến tăng số lượng người hoạt động không chuyên trách, làm tăng chi ngân sách nhà nước; hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn sẽ góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy ở cơ sở; Giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách; Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; Tạo điều kiện thuận lợi trong đầu tư cơ sở hạ tầng; Tăng cường đoàn kết cộng đồng dân cư; Phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa tại địa phương.

- Quá trình xây dựng phương án sắp xếp được thực hiện trên cơ sở bảo đảm ổn định tình hình chính trị, an ninh trật tự, phù hợp điều kiện thực tế của địa phương và tạo được sự đồng thuận cao trong Nhân dân.

II. MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu Đề án

- Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về sắp xếp, tổ chức lại thôn bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và tình hình thực tiễn của địa phương.

- Khắc phục tình trạng quy mô thôn, số hộ dân ít, phân tán; tạo điều kiện thuận lợi trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của cấp ủy, chính quyền và hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; tinh gọn đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn, góp phần giảm chi ngân sách Nhà nước, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất và các nguồn lực hiện có.

- Tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, giữ gìn và phát huy truyền thống đoàn kết cộng đồng dân cư; bảo đảm ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội sau khi thực hiện sắp xếp thôn.

- Phù hợp với quy hoạch, định hướng phát triển của địa phương; bảo đảm điều kiện thuận lợi về địa lý, giao thông, sinh hoạt cộng đồng, sản xuất và đời sống của Nhân dân.

- Làm cơ sở để tiếp tục nâng cao hiệu quả thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi số và cải cách hành chính ở địa phương.

2. Nguyên tắc xây dựng Đề án

- Bảo đảm tuân thủ các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền về sắp xếp, tổ chức lại thôn.

- Việc sắp xếp thôn phải phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; bảo đảm ổn định chính trị; trật tự an toàn xã hội, không làm ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt, sản xuất của Nhân dân.

- Bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, minh bạch; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong cộng đồng dân cư.

- Ưu tiên sắp xếp các thôn có vị trí liền kề, có sự tương đồng về lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán, điều kiện kinh tế - xã hội và thuận lợi trong quản lý, điều hành.

- Sau sắp xếp thôn phải đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định; đồng thời phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và định hướng phát triển lâu dài của địa phương.

- Bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả của hệ thống chính trị ở thôn sau khi sắp xếp; sử dụng hợp lý cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có; thực hiện tinh gọn bộ máy, giảm chi Ngân sách Nhà nước.

- Giữ gìn, phát huy truyền thống đoàn kết cộng đồng dân cư, bản sắc văn hóa, các giá trị lịch sử, văn hóa của các thôn trước khi sắp xếp.

- Việc sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ thôn sau khi sắp xếp phải đảm bảo khách quan, công bằng, đúng quy định, phù hợp với năng lực, uy tín và yêu cầu nhiệm vụ.

II. THỰC TRẠNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ

1. Thực trạng về tổ chức thôn

- Xã Lâm Thao có diện tích tự nhiên là 26,26km², có 17 thôn. Trong đó:

+ Số thôn đạt tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình: 10 thôn.

+ Số thôn chưa đạt tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình: 7 thôn.

- Quy mô dân số 32.320 người với 8.746 hộ gia đình (số liệu tính đến ngày 22/5/2026), cụ thể như sau:

STT	Thôn	Số hộ gia đình	Số nhân khẩu Thường trú	Đạt % so tiêu chí (≤ 400 hộ gia đình)	Ghi chú
1	Quảng Bó	1.169	4.484	292,3%	
2	Phú Thọ	501	1.719	125,3%	
3	Thanh Gia	476	1.982	119%	
4	Tuyên Bá	692	2.665	173%	
5	Lĩnh Mai	702	2.678	175,5%	
6	Quảng Nạp	192	687	48%	
7	Quảng Cầu	298	1.035	74,5%	
8	Ngọc Trì	1.100	4.001	275%	
9	Tĩnh Ngô	293	1.065	73,3%	
10	Ngô Phần	739	2.623	184,8%	
11	Cổ Lãm	511	1.815	127,8%	
12	Ngọc Khám	209	739	52,3%	
13	Kim Thao	619	2.305	154,8%	
14	Lâm Thao	292	1.089	73%	
15	Thái Trì	274	957	68,5%	
16	Nhiêu Đậu	185	702	46,3%	
17	Ngọc Quan	494	1.774	123,5%	
Tổng số		8.746	32.320		

2. Điều kiện tự nhiên, địa hình, giao thông tác động đến phương án sắp xếp

- Xã Lâm Thao có địa bàn dân cư phân bố tương đối ổn định, các thôn cơ bản có vị trí địa lý liền kề, thuận lợi cho việc nghiên cứu xây dựng phương án ghép thôn.

- Hệ thống giao thông trên địa bàn xã cơ bản được đầu tư đồng bộ, các tuyến đường liên thôn, liên xóm được cứng hóa, kết nối thuận tiện giữa các khu dân cư. Đây là điều kiện thuận lợi để tổ chức, sắp xếp lại đơn vị thôn theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, đồng thời bảo đảm Nhân dân thuận lợi trong giao dịch hành chính, hội họp, sinh hoạt văn hóa cộng đồng và phát triển sản xuất.

- Việc xây dựng phương án ghép thôn được thực hiện theo nguyên tắc ưu tiên các thôn có vị trí địa lý liền kề, giao thông thuận lợi, có sự tương đồng về văn hóa, phong tục tập quán và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm phù hợp

thực tiễn địa phương, ổn định đời sống Nhân dân và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở.

3. Cơ sở vật chất phục vụ các hoạt động cộng đồng ở thôn

- Cơ sở vật chất phục vụ cộng đồng có ảnh hưởng rất lớn đến việc sắp xếp lại thôn vì đây là điều kiện bảo đảm cho tổ chức sinh hoạt, quản lý và phục vụ người dân sau khi sáp nhập.

- Hiện nay, 17/17 thôn đều có nhà văn hóa và khu thể thao, đạt tỷ lệ 100%. Đây là điều kiện thuận lợi để tổ chức các hoạt động hội họp, tuyên truyền, sinh hoạt cộng đồng, văn hóa văn nghệ và rèn luyện thể dục thể thao cho người dân.

- Hệ thống nhà văn hóa và khu thể thao cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cộng đồng tại địa phương, góp phần nâng cao đời sống tinh thần, tăng cường đoàn kết trong nhân dân và phục vụ hiệu quả các phong trào xây dựng nông thôn mới.

- Tuy nhiên, một số công trình có thể còn hạn chế về trang thiết bị, diện tích hoặc chất lượng cơ sở hạ tầng; việc khai thác, sử dụng chưa thực sự đồng đều giữa các thôn. Trong thời gian tới cần tiếp tục quan tâm đầu tư nâng cấp, bổ sung trang thiết bị và tăng cường công tác quản lý, khai thác hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

I. MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC SẮP XẾP THÔN

1. Mục tiêu

- Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và tình hình thực tiễn của địa phương.

- Khắc phục tình trạng quy mô thôn nhỏ, số hộ dân ít, phân tán; tạo điều kiện thuận lợi trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của cấp ủy, chính quyền và hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; tinh gọn đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn, góp phần giảm chi ngân sách nhà nước, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất và các nguồn lực hiện có.

- Tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, giữ gìn và phát huy truyền thống đoàn kết cộng đồng dân cư; bảo đảm ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội sau khi thực hiện ghép thôn.

- Phù hợp với quy hoạch, định hướng phát triển của địa phương; bảo đảm điều kiện thuận lợi về địa lý, giao thông, sinh hoạt cộng đồng, sản xuất và đời sống của Nhân dân.

- Làm cơ sở để tiếp tục nâng cao hiệu quả thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, chuyển đổi số và cải cách hành chính ở địa phương.

2. Nguyên tắc

- Bảo đảm tuân thủ các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố.

- Việc ghép thôn phải phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; bảo đảm ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, không làm ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt, sản xuất của Nhân dân.

- Bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, minh bạch; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong cộng đồng dân cư.

- Ưu tiên ghép các thôn có vị trí địa lý liền kề, có sự tương đồng về lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán, điều kiện kinh tế - xã hội và thuận lợi trong quản lý, điều hành.

- Sau khi ghép thôn phải bảo đảm quy mô số hộ gia đình, dân số theo quy định; đồng thời phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới và định hướng phát triển lâu dài của địa phương.

- Bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả của hệ thống chính trị ở thôn sau khi ghép; sử dụng hợp lý cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có; thực hiện tinh gọn bộ máy, giảm chi ngân sách nhà nước.

- Giữ gìn, phát huy truyền thống đoàn kết cộng đồng dân cư, bản sắc văn hóa, các giá trị lịch sử, văn hóa của các thôn trước khi ghép.

- Việc sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ thôn sau khi ghép phải bảo đảm khách quan, công bằng, đúng quy định, phù hợp với năng lực, uy tín và yêu cầu nhiệm vụ.

II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

- Tại điểm c khoản 1 Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP quy định “Ở vùng Đồng bằng Sông Hồng, thôn phải có từ 400 hộ gia đình trở lên”.

- Căn cứ tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân (UBND) xã Lâm Thao xây dựng phương án sắp xếp như sau (số liệu tính đến ngày 22/5/2026).

1. Các thôn giữ nguyên

STT	Thôn	Số hộ gia đình	Số nhân khẩu Thường trú	Đạt % so tiêu chí (≤ 400 hộ gia đình)	Ghi chú
1	Quảng Bó	1.169	4.484	292,3%	
2	Phú Thọ	501	1.719	125,3%	
3	Thanh Gia	476	1.982	119%	
4	Tuyên Bá	692	2.665	173%	
5	Ngọc Trì	1.100	4.001	275%	

6	Ngô Phần	739	2.623	184,8%	
7	Cổ Lãm	511	1.815	127,8%	
8	Kim Thao	619	2.305	154,8%	

2. Các thôn thực hiện sắp xếp

Sắp xếp 9 thôn thành 4 thôn, cụ thể:

2.1. Sắp xếp thôn Ngọc Quan (có 494 hộ gia đình) và thôn Nhiêu Đậu (có 185 hộ gia đình) thành thôn Ngọc Quan

a) Kết quả sau sắp xếp

- Thôn Ngọc Quan có số hộ gia đình là 679 hộ (đạt 169,8% so với quy định), quy mô dân số là 2.476 người.

- Nơi đặt trụ sở sinh hoạt cộng đồng: Nhà văn hóa thôn Ngọc Quan.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp thôn: Thôn Nhiêu Đậu không đủ điều kiện về số hộ gia đình. Về tên gọi được lựa chọn trên cơ sở kế thừa giá trị lịch sử là năm 1985 Thôn Ngọc Quan do dân cư phát triển đông đúc nên tách thành 2 thôn Ngọc Quan và Nhiêu Đậu), phù hợp văn hóa và truyền thống, lễ hội của cả hai cộng đồng dân cư, đảm bảo tính liên kết địa lý, thuận lợi trong quản lý. Nâng cao hiệu quả hoạt động của cộng đồng dân cư. Tạo điều kiện phát triển đồng bộ hạ tầng và đời sống nhân dân.

Lý do đặt trụ sở sinh hoạt cộng đồng: Có vị trí trung tâm, đông dân cư, gần khu thể thao, sân vận động thuận tiện cho nhân dân sinh hoạt cộng đồng, giao lưu văn hóa, văn nghệ và TDTT.

2.2. Sắp xếp thôn Lâm Thao (có 292 hộ gia đình), thôn Ngọc Khám (có 209 hộ gia đình) và thôn Thái Trì (có 274 hộ gia đình) thành thôn Lâm Thao

a) Kết quả sau sắp xếp

- Thôn Lâm Thao có số hộ gia đình là 775 hộ (đạt 193,8% so với quy định), quy mô dân số là 2.785 người.

- Nơi đặt trụ sở sinh hoạt cộng đồng: Nhà văn hóa thôn Ngọc Khám.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp thôn: Đảm bảo tiêu chí hộ gia đình theo quy định. Về tên gọi được lựa chọn trên cơ sở kế thừa giá trị lịch sử, giữ gìn bản sắc văn hóa địa phương, vừa thể hiện tinh thần đoàn kết, thống nhất của Nhân dân 3 thôn. Đảm bảo tính liên kết địa lý, thuận lợi trong quản lý. Nâng cao hiệu quả hoạt động của cộng đồng dân cư. Tạo điều kiện phát triển đồng bộ hạ tầng và đời sống nhân dân.

Lý do đặt trụ sở sinh hoạt cộng đồng: Có vị trí và không gian phát triển, gần sân vận động thuận tiện cho nhân dân sinh hoạt cộng đồng, giao lưu văn hóa, văn nghệ và TDTT.

2.3. Sắp xếp thôn Tỉnh Ngô (có 293 hộ gia đình), thôn Quảng Cầu (có 298 hộ gia đình) thành thôn Bình Định

a) Kết quả sau sắp xếp

- Thôn Bình Định có số hộ gia đình là 591 hộ (đạt 147,8% so với quy định), quy mô dân số là 2.100 người.

- Nơi đặt trụ sở sinh hoạt cộng đồng: Nhà văn hóa thôn Tỉnh Ngô.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp thôn: Thôn Tỉnh Ngô và thôn Quảng Cầu không đủ điều kiện về số hộ gia đình. Về tên gọi được lựa chọn trên cơ sở kế thừa giá trị lịch sử, giữ gìn bản sắc văn hóa địa phương, vừa thể hiện tinh thần đoàn kết, thống nhất của Nhân dân 2 thôn, phù hợp văn hóa và truyền thống, lễ hội của cả hai cộng đồng dân cư. Đảm bảo tính liên kết địa lý, thuận lợi trong quản lý. Nâng cao hiệu quả hoạt động của cộng đồng dân cư. Tạo điều kiện phát triển đồng bộ hạ tầng và đời sống nhân dân.

Lý do đặt trụ sở sinh hoạt cộng đồng: Có vị trí và không gian phát triển thuận tiện cho nhân dân sinh hoạt cộng đồng.

2.4. Sắp xếp thôn Lĩnh Mai (có 702 hộ gia đình), thôn Quảng Nạp (có 192 hộ gia đình) thành thôn Quảng Phú

a) Kết quả sau sắp xếp

- Thôn Quảng Phú có số hộ gia đình là 894 hộ (đạt 223,5% so với quy định), quy mô dân số là 3.365 người.

- Nơi đặt trụ sở sinh hoạt cộng đồng: Nhà văn hóa thôn Lĩnh Mai.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp thôn: Thôn Quảng Nạp không đủ điều kiện về số hộ gia đình. Về tên gọi được lựa chọn trên cơ sở kế thừa giá trị lịch sử, giữ gìn bản sắc văn hóa địa phương, vừa thể hiện tinh thần đoàn kết, thống nhất của Nhân dân 2 thôn, phù hợp văn hóa và truyền thống, lễ hội của cả hai cộng đồng dân cư. Đảm bảo tính liên kết địa lý, thuận lợi trong quản lý. Nâng cao hiệu quả hoạt động của cộng đồng dân cư. Tạo điều kiện phát triển đồng bộ hạ tầng và đời sống nhân dân.

Lý do đặt trụ sở sinh hoạt cộng đồng: Có vị trí trung tâm, gần Trường học và sân vận động thuận tiện cho nhân dân sinh hoạt cộng đồng.

3. Kết quả sau sắp xếp

Sau khi sắp xếp, xã Lâm Thao còn 12 thôn (giảm 5 thôn so với số lượng thôn hiện nay). Trong đó:

- Số thôn đã đạt tiêu chuẩn: 12 thôn gồm các thôn: Ngọc Quan, Lâm Thao, Kim Thao, Bình Định, Cổ Lãm, Ngô Phần, Ngọc Trì, Quảng Bó, Phú Thọ, Thanh Gia, Tuyên Bá, Quảng Phú.

- Số thôn chưa đạt tiêu chuẩn: 0 thôn.

III. PHƯƠNG ÁN BỐ TRÍ, SỬ DỤNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH, NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA HOẠT ĐỘNG Ở THÔN

1. Nguyên tắc

- Việc bố trí người hoạt động không chuyên trách ở thôn sau sắp xếp được thực hiện theo đúng quy định tại Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ

tướng Chính phủ và các quy định hiện hành của Nhà nước, bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy, quản lý của chính quyền và sự giám sát của Nhân dân.

- Việc bố trí, sắp xếp đội ngũ người hoạt động không chuyên trách cần bảo đảm tính ổn định, hạn chế xáo trộn lớn trong tổ chức và nhân sự ở cơ sở. Đồng thời, phải có sự kế thừa đội ngũ hiện có, gắn với yêu cầu nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở thôn, tổ dân phố sau sắp xếp. Phương án bố trí phù hợp với điều kiện thực tiễn từng địa bàn, quy mô dân cư và đặc điểm tổ chức mới hình thành.

- Trong quá trình xây dựng và thực hiện phương án, cần tôn trọng nguyện vọng chính đáng của người đang hoạt động không chuyên trách ở thôn. Việc lựa chọn, bố trí nhân sự phải căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, năng lực thực tiễn, uy tín trong cộng đồng dân cư; ưu tiên xem xét bố trí tiếp tục công tác đối với những người có đủ năng lực, uy tín và có nguyện vọng tiếp tục tham gia hoạt động, những người có kinh nghiệm công tác ở cơ sở, có tinh thần trách nhiệm, khả năng vận động quần chúng, am hiểu tình hình địa bàn và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

- Thực hiện nguyên tắc kiêm nhiệm chức danh đối với những vị trí phù hợp nhằm tinh gọn bộ máy, giảm đầu mối, nâng cao hiệu quả hoạt động; đồng thời sắp xếp lại hợp lý đội ngũ hiện có, hạn chế phát sinh tăng biên chế người hoạt động không chuyên trách sau sắp xếp.

- Quá trình bố trí phải bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, có sự tham gia góp ý của chi bộ, ban công tác mặt trận và Nhân dân thôn; đồng thời quan tâm giải quyết đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đối với người không tiếp tục tham gia hoạt động theo quy định, bảo đảm ổn định tư tưởng và đồng thuận trong cộng đồng dân cư.

2. Phương án thực hiện chế độ, chính sách đối với những người dôi dư sau sắp xếp

- Hiện nay, trên địa bàn xã Lâm Thao có 51 người hoạt động không chuyên trách thôn, trong đó: 17 Bí thư chi bộ, 17 Trưởng thôn và 17 Trưởng ban công tác mặt trận thôn.

- Sau khi thực hiện sắp xếp thôn, bố trí mỗi thôn có không quá 3 người hoạt động không chuyên trách tại thôn. Tổng số người hoạt động không chuyên trách là: 36 người, trong đó: 12 Bí thư Chi bộ, 12 Trưởng thôn, 12 Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn.

- Đối với những người không tiếp tục bố trí công tác sau sắp xếp Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hưởng chế độ hỗ trợ theo quy định tại Nghị định 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tình giảm biên chế và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

IV. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ TRỤ SỞ, NHÀ VĂN HÓA VÀ CÁC CÔNG TRÌNH KHÁC TRÊN ĐỊA BÀN CÁC THÔN SAU SẮP XẾP

Sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập thôn, một số trụ sở, nhà văn hóa và các công trình khác trên địa bàn các thôn có thể dôi dư hoặc không còn sử dụng thường xuyên. Để bảo đảm sử dụng hiệu quả tài sản công, tránh lãng phí, UBND xã chỉ đạo Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội và các thôn thực hiện các công việc:

1. Rà soát, kiểm kê toàn bộ cơ sở vật chất, tài sản công tại các nhà văn hóa, trụ sở thôn trước khi sắp xếp; đánh giá hiện trạng sử dụng, chất lượng công trình và nhu cầu thực tế của Nhân dân tại địa bàn thôn sau sáp nhập.

2. Đối với nhà văn hóa, trụ sở tại thôn mới

Nhà văn hóa và khu thể thao của thôn được lựa chọn làm trung tâm hành chính, sinh hoạt cộng đồng của thôn mới sẽ tiếp tục được sử dụng để tổ chức hội họp, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt các đoàn thể và các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của Nhân dân. Các nhà văn hóa, khu thể thao còn lại được duy trì làm điểm sinh hoạt cộng đồng tại các khu dân cư, phục vụ hội họp, tuyên truyền và tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, bảo đảm đáp ứng nhu cầu của người dân, không để lãng phí cơ sở vật chất đã được đầu tư.

3. Đối với nhà văn hóa, trụ sở dôi dư sau sắp xếp

Tiếp tục quản lý, bảo vệ tài sản công theo quy định; không để xảy ra tình trạng xuống cấp, lấn chiếm hoặc sử dụng sai mục đích; xem xét bố trí sử dụng vào các mục đích phù hợp như: Làm điểm sinh hoạt cộng đồng của cụm dân cư; Làm nơi tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao; Làm điểm sinh hoạt của các chi hội, đoàn thể; Làm nơi lưu trữ trang thiết bị phục vụ cộng đồng hoặc phục vụ công tác phòng chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn....

4. Đối với cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo

Các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo hiện có như đình, đền, chùa, miếu, nhà thờ và các công trình tín ngưỡng hợp pháp khác tiếp tục được quản lý, bảo vệ và sử dụng theo quy định của pháp luật; giữ nguyên hiện trạng, bảo đảm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo của Nhân dân và góp phần bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương.

5. Đối với Nghĩa trang nhân dân

Các nghĩa trang hiện có tiếp tục được quản lý, sử dụng theo quy hoạch và quy định hiện hành của Nhà nước; bảo đảm nhu cầu mai táng của Nhân dân, giữ gìn vệ sinh môi trường, cảnh quan và thực hiện từng bước việc quy hoạch, chỉnh trang theo định hướng phát triển của địa phương.

6. Đối với các điểm thu gom rác thải

Các điểm tập kết, thu gom rác thải sinh hoạt hiện có tiếp tục được duy trì hoạt động, đồng thời rà soát, sắp xếp lại vị trí, quy mô khi cần thiết nhằm nâng cao

hiệu quả thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải, bảo đảm vệ sinh môi trường và mỹ quan nông thôn.

7. Đối với đất công, quỹ đất công ích

Toàn bộ diện tích đất công, quỹ đất công ích của các thôn trước khi sắp xếp được bàn giao cho thôn mới quản lý theo quy định. Việc quản lý, khai thác và sử dụng quỹ đất được thực hiện công khai, minh bạch, đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật, phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và lợi ích chung của cộng đồng dân cư.

8. Đối với sân chơi, khu sinh hoạt cộng đồng và các công trình công cộng khác

Các sân chơi, khu sinh hoạt cộng đồng, công trình công cộng hiện có tiếp tục được duy trì, bảo vệ và khai thác hiệu quả nhằm phục vụ nhu cầu vui chơi, giải trí, giao lưu văn hóa, thể thao của Nhân dân. Căn cứ điều kiện thực tế, địa phương tiếp tục đầu tư nâng cấp, sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người dân sau sắp xếp.

9. Đối với các công trình xuống cấp, không còn nhu cầu, khả năng sử dụng

Thực hiện xử lý, thanh lý tài sản theo quy định về quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định pháp luật hiện hành.

VI. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kết luận

- Việc sắp xếp, sáp nhập thôn là chủ trương đúng đắn, cần thiết nhằm tinh gọn tổ chức ở cơ sở, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và tình hình thực tế của địa phương.

- Quá trình xây dựng Đề án được thực hiện bảo đảm đúng quy định, phù hợp với định hướng của cấp trên và điều kiện thực tế tại địa phương; đồng thời nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền và sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên, Nhân dân trên địa bàn.

- Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức bộ máy ở thôn sẽ được kiện toàn theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả; cơ sở vật chất, nguồn lực được sử dụng hợp lý, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của cộng đồng dân cư và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh tại địa phương.

2. Kiến nghị, đề xuất

Để bảo đảm việc triển khai thực hiện Đề án sắp xếp thôn đạt hiệu quả, ổn định tổ chức và đời sống Nhân dân sau sắp xếp, Ủy ban nhân dân xã đề xuất, kiến nghị:

- Đề nghị cấp có thẩm quyền hướng dẫn cụ thể tiêu chuẩn các chức danh người hoạt động không chuyên trách thôn, hướng dẫn việc kiện toàn tổ chức, bố trí đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn, bảo đảm ổn định tổ chức, duy trì hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở sau sắp xếp;

- Xem xét bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ đầu tư, nâng cấp các thiết chế văn

hóa, cơ sở hạ tầng thiết yếu, trang thiết bị phục vụ hoạt động của thôn mới sau sắp xếp; Tiếp tục quan tâm đầu tư phát triển hệ thống giao thông, nhà văn hóa, khu thể thao, các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội và các thiết chế phục vụ cộng đồng nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của các thôn sau sắp xếp.

- Xem xét, bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ phục vụ công tác sắp xếp, tổ chức hội nghị cử tri, kiện toàn tổ chức và xử lý cơ sở vật chất dôi dư sau sắp xếp.

- Hướng dẫn giải quyết chế độ, chính sách đối với các trường hợp dôi dư sau sắp xếp theo đúng quy định hiện hành.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Lâm Thao năm 2026 của UBND xã Lâm Thao./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ (b/c);
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã (b/c);
- BTV Đảng ủy, BCH Đảng bộ xã;
- Hội đồng nhân dân xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Dản